

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 165 - *Hãy tỉnh thức, vì người ta không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến.*

Ma-thi-ơ 24:34-39: **Quả thật, ta nói cùng các người, dòng dõi này chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến. Trời đất sẽ qua, nhưng lời ta nói chẳng bao giờ qua đi. Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi. Trong đời Nô-ê thế nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và người ta không ngờ chi hết cho đến khi nước lụt tới mà đùa đem đi hết thảy, khi Con người đến cũng như vậy.**

Dòng dõi mà Đức Chúa Jêsus đã phán đây là nói về ai?

Chữ **dòng dõi - generation**^{G1074} được chép trong câu 34 này, đó là chữ γενεα - **genea**, số 1074 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Thời kỳ, thời đại, thế hệ, dân tộc, được sanh ra, được tạo thành*;

Có một điều loài người đã tự đặt ra cho mình và Đức Chúa Trời cũng dùng chính điều do loài người trên trái đất này đặt ra đó để cai trị họ, đó là cách tính thời gian, tức là lịch tính thời gian mà người ta đã gọi là **B.C.** và **A.D.** Những người không muốn nói đến việc liên quan đến tôn giáo nên thì cố tình gọi sai ý nghĩa thời gian mà người ta gọi là lịch B.C. thành lịch Trước Công Nguyên (TCN) ! Thực ra khi người ta nói về thời gian có hai chữ B.C., tức là người ta dùng hai chữ cái đầu của hai chữ **Before Christ**, nghĩa là: Trước khi Đấng Christ giáng sinh, để gọi tắt về lịch tính thời gian trở về quá khứ, là sự bắt đầu có loài người trên đất này *Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ* giáng sanh và lịch B.C. này tính lùi dần cho tới khi người ta tin đó là năm Đấng Christ giáng sinh. Còn lịch A.D. là lịch người ta tính bắt đầu kể từ khi Đấng Christ giáng sinh và người ta đã dùng hai chữ cái đầu của hai chữ **Anno Domini** (tiếng Latin có nghĩa là *Năm của Chúa*) để phân biệt lịch thời gian so với lịch tính thời gian trước khi Đấng Christ giáng sinh và những người không thích liên quan đến tôn giáo thì gọi lịch này là Sau Công Nguyên, gọi tắt là SCN. Dù có tránh cách nào thì người ta vẫn phải công nhận hai chữ Công Nguyên, là sự **CÔNG BÌNH NGUYÊN CHẤT** của Đức Chúa Trời dành cho loài người trên đất này.

Khi Đức Giê-hô-va khiến một cơn nước lụt xảy ra để diệt dòng dõi hung ác ở trên đất này, thì Ngài đã để lại gia đình của Nô-ê, gồm tám (8) người, ấy là để từ Nô-ê mà Đức Giê-hô-va sẽ có được một dòng dõi công bình, vì lúc bấy giờ, từ giữa loài người trong thế gian mà Đức Giê-hô-va thấy Nô-ê là người công bình. Sau cơn nước lụt, trong ngày Nô-ê dâng của lễ thiêu lên cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va đã có một quyết định mới cho dòng dõi đã được cứu thoát khỏi cơn nước lụt này:

Sáng thế ký 8:20-22: **Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Mùa gieo giống cùng mùa gặt hái đây không chỉ nói về công việc đồng áng nhà nông, mà nói về sự cai trị, sự báo trả và sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với loài người, được thi hành qua luật pháp thánh khiết và công bình mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban cho loài người mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên được sanh ra trên đất này, cho tới khi tận thế, nghĩa là cho đến khi không còn trái đất nữa, là điều đã được chép trong sách Khải huyền.

Khải huyền 20:7-11: **Khi hạn ngàn năm mãn rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả, và nó ra khỏi ngục mình đặng dỗ dành dân ở bốn phương trên đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại để chiến tranh, đông như cát bờ biển. Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh đồ và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó. Còn ma quỷ là đứa đã dỗ dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời. Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa.**

Trở lại với Ma-thi-ơ đoạn 24 câu 34, **dòng dõi** mà Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài và được chép trong câu 34 của đoạn Kinh-Thánh mà chúng ta học hôm nay đó là nói về loài người được sanh ra từ gia đình của Nô-ê, là gia đình đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời giải cứu ra khỏi cơn nước lụt, là một

dòng dõi kính sợ Đức Chúa Trời và nhận biết Ngài là Đấng tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật.

Dòng dõi ra từ gia đình của Nô-ê đã nhận được ơn của Đức Chúa Trời thì họ cũng sẽ phải chịu sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời, vì gia đình này đã được nhận lãnh mạng lệnh của Đức Chúa Trời để đóng một con tàu và họ biết Đức Chúa Trời sẽ khiến một cơn nước lụt để diệt loài người hung ác ở trên đất này và toàn bộ kế hoạch giải cứu gia đình của Nô-ê cũng là bóng về sự cứu chuộc loài người sẽ được ban cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Sáng thế ký 6:13-22: Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Kỳ cuối cùng của mọi xác thịt đã đưa đến trước mặt ta; vì cơ loài người mà đất phải đầy dẫy điều hung hăng; vậy, ta sẽ diệt trừ họ cùng đất. Người hãy đóng một chiếc tàu bằng cây gô-phe, đóng có từng phòng, rồi trét chai bê trong cùng bê ngoài. Vậy, hãy làm theo thế này: Bê dài tàu ba trăm thước, bê ngang năm mươi thước, bê cao ba mươi thước. Trên tàu người sẽ làm một cửa sổ, bê cao một thước, và chừa một cửa bên hông; người sẽ làm một tầng dưới, một tầng giữa và một tầng trên. Còn ta đây, ta sẽ dẫn nước lụt khắp trên mặt đất, đặng diệt tuyệt các xác thịt có sanh khí ở dưới trời; hết thảy vật chi ở trên mặt đất đều sẽ chết hết. Nhưng ta sẽ lập giao ước cùng người, rồi người và vợ, các con và các dâu của người, đều hãy vào tàu. Về các loài sanh vật, người hãy dẫn xuống tàu mỗi loài một cặp, có đực có cái, có trống có mái, hầu cho ở cùng người đặng giữ tròn sự sống; chim tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng tùy theo loại, mỗi thứ hai con, sẽ đến cùng người, để người giữ tròn sự sống cho. Lại, người hãy lấy các thứ đồ ăn đem theo, đặng để dành làm lương thực cho người và các loài đó. Nô-ê làm các điều này y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn.

Trong ngày ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, Đức Giê-hô-va đã phán rất rõ cho Môi-se và cho dân Y-sơ-ra-ên biết trách nhiệm của họ đối với cả nhân loại ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-8: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim ưng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên. Môi-se đến đòi các trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại. Cả dân sự đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Môi-se bèn thuật lại lời của dân sự cùng Đức Giê-hô-va.

Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta, nghĩa là dân Y-sơ-ra-ên phải trở nên một dân thánh ở trước mặt Đức Giê-hô-va và họ phải là một nước thầy tế lễ, để qua họ mà Đức Giê-hô-va cứu chuộc muôn dân trên đất này.

Dân Y-sơ-ra-ên đã nghe rõ mạng lệnh này, thế nhưng để cho qua chuyện, các trưởng lão và cả dân Y-sơ-ra-ên đã hứa với Đức Giê-hô-va rằng: Chúng tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn! Nhưng họ đã không làm theo như lời họ đã hứa và họ cũng không dạy lại cho dòng dõi họ làm theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va. Chính vì dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng giữ và không làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-va nên muôn dân trên đất này đã không nhận biết Đức Giê-hô-va và chính dân Y-sơ-ra-ên cũng đã phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại, là vì họ đã phạm tội chối bỏ Đức Giê-hô-va, là Đấng đã cứu chuộc họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô là nhà nô-lệ.

Để kế hoạch cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Đức Chúa Trời đã phải sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để làm công việc mà chính dân Y-sơ-ra-ên đáng phải làm và Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rất rõ trong bài giảng của Ngài tại trên núi gần thành Ca-bê-na-um, rằng: “Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân. Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.” (Ma-thi-ơ 5:13-15)

Đức Chúa Jêsus Christ biết rõ lòng dạ của người ta và Ngài cũng biết rõ rằng, chính các môn đồ của Ngài

cũng sẽ phạm sai lầm như dân Y-sơ-ra-ên đã phạm, đó là việc người ta chỉ nghĩ đến mình, đến gia đình mình, đến dân tộc mình, mà không nghĩ đến ý muốn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời phải được nên, đó là Đức Giê-hô-va muốn muôn dân được cứu rỗi lại cho Ngài.

Ma-thi-ơ 24:34-35: Quả thật, ta nói cùng các người, dòng dõi nầy chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến. Trời đất sẽ qua, nhưng lời ta nói chẳng bao giờ qua đi.

Vào lúc này, Đức Chúa Jêsus đang phán với các môn đồ của Ngài về dân Y-sơ-ra-ên chứ Ngài không phán về muôn dân trong thế gian này, vì Chúa Jêsus đang phán về những sự sẽ xảy ra trong thời kỳ đền thờ mà dân Y-sơ-ra-ên sẽ xây lại cho Đức Giê-hô-va được hoàn thành và sẽ bị phá huỷ bởi kẻ địch lại Đấng Christ.

Đức Chúa Jêsus đã phán về dòng dõi mang danh là tuyển dân của Đức Chúa Trời, nhưng tuyển dân đó lại không vâng giữ và không làm theo Lời Đức Chúa Trời và không tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong câu 34 có chép rằng: **Quả thật, ta nói cùng các người, dòng dõi nầy chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến.**

Các điều kia tức là những sự mà Đức Chúa Jêsus vừa phán trước đó: **“Khi các người sẽ thấy sự gớm ghiếc tàn nát lập ra trong nơi thánh, mà đấng tiên tri Đa-ni-ên đã nói (ai đọc phải để ý), thì ai ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; ai ở trên mái nhà, đừng xuống chuyên của cải trong nhà; và ai ở ngoài ruộng, đừng trở về lấy áo mình. Đang lúc đó, khốn khó thay cho đàn bà có mang, và đàn bà cho con bú! Hãy cầu nguyện cho các người khỏi trốn tránh nhằm lúc mùa đông hay là ngày Sa-bát; vì lúc ấy sẽ có hoạn nạn lớn, đến nỗi từ khi mới có trời đất cho đến bây giờ chưa từng có như vậy, mà sau nầy cũng không hề có nữa. Nếu những ngày ấy không giảm bớt, thì chẳng có một người nào được cứu; song vì cố các người được chọn, thì những ngày ấy sẽ giảm bớt. Khi ấy, nếu có ai nói với các người rằng: Kia Đấng Christ ở đây hay là: Ở đó, thì đừng tin. Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn. Nầy, ta đã bảo trước cho các người. Vậy nếu người ta nói với các người rằng: Nầy, Ngài ở trong đồng vắng, thì đừng đi đến; nầy, Ngài ở trong nhà thì đừng tin. Vì như chớp phát ra từ phương đông, nháng đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy. Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó. Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế lực của các tầng trời rung động.”** (Ma-thi-ơ 24:15-29)

Chúa Jêsus đã phán trước về sự báo trả của Đức Giê-hô-va trên những người bị bỏ lại trong ngày Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được đón về thiên đàng và những người sẽ bị bỏ lại đó có cả những người vô tín trong dân Y-sơ-ra-ên, cùng những người mang danh là người tin Đức Chúa Jêsus Christ nhưng họ lại không làm theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời cùng các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong thời gian đầu, khi Hội-Thánh được thành lập tại thành Giê-ru-sa-lem, hầu như các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đều nghĩ rằng Đức Chúa Jêsus Christ sẽ sớm trở lại (tái lâm) trên đất này, dù Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho họ phải làm chứng về Ngài cho đến cùng trái đất. Sau khi các môn đồ được chứng kiến sự ngự về trời của Đức Chúa Jêsus Christ và họ cũng được nghe hai thiên sứ phán truyền về sự sẽ trở lại của Ngài thì họ đã trở về phòng cao trong thành Giê-ru-sa-lem để cầu nguyện và chờ cho đến khi được nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh-Linh. Sau khi các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ được nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh-Linh (trong ngày lễ Ngũ-Tuần năm 32 A.D.), với sự được xúc dầu của Đức Thánh-Linh, Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được thành lập và số người tin Chúa mỗi ngày được gia thêm nhiều vào trong Hội-Thánh và khi các phép lạ được xảy ra ở nhiều nơi, thì họ đã không bận tâm đến việc rao giảng Tin-Lành ra các dân ngoại, nhưng như có chép rằng: **“Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lớn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dõi gian tà nầy! Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-tem; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh. Và, những người ấy bền lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự cầu nguyện. Mọi người đều kính sợ, vì có nhiều sự kỳ phép lạ làm ra bởi các sứ đồ. Phàm những người tin Chúa đều hiệp lại với nhau, lấy mọi vật làm của chung. Bán hết gia tài điền sản mình mà phân phát cho nhau, tùy sự cần dùng của từng người. Ngày nào cũng vậy, cứ chăm chỉ đến đền thờ; còn ở nhà, thì bẻ bánh và dùng bữa chung với nhau cách vui vẻ thật thà, ngợi khen Đức Chúa Trời và được đẹp lòng cả dân chúng. Mỗi ngày Chúa lấy những kẻ được cứu thêm vào Hội thánh.”** (Công vụ các sứ đồ 2:40-47)

Đường như lúc đó các môn đồ của Chúa Jêsus đã quên công việc truyền giáo cho dân ngoại, nên Đức

Thánh-Linh đã phải biệt riêng những người do Ngài chọn, để làm công việc truyền giáo cho dân ngoại.

Công vụ các sứ đồ 9:1-16: Bấy giờ, Sau-lơ chỉ hằng ngắm đe và chém giết môn đồ của Chúa không thôi, đến cùng thầy cả thượng phẩm, xin người những bức thư để gửi cho các nhà hội thành Đa-mách, hầu cho hễ gặp người nào thuộc về đạo bất kỳ đàn ông đàn bà, thì trói giải về thành Giê-ru-sa-lem. Nhưng Sau-lơ đang đi đường gần đến thành Đa-mách, thành linh có ánh sáng từ trời soi sáng chung quanh người. Người té xuống đất, và nghe có tiếng phán cùng mình rằng: Hỡi Sau-lơ, Sau-lơ, sao người bắt bớ ta? Người thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa là ai? Chúa phán rằng: Ta là Jêsus mà người bắt bớ; nhưng hãy đứng dậy, vào trong thành, người ta sẽ nói cho người mọi điều phải làm. Những kẻ cùng đi với người đều đứng lại sững sờ, nghe tiếng nói, mà chẳng thấy ai hết. Sau-lơ chồm dậy khỏi đất, mắt dầu mở, nhưng không thấy chi cả; người ta bèn cầm tay dắt người đến thành Đa-mách; người ở đó trong ba ngày chẳng thấy, chẳng ăn và cũng chẳng uống. Và, tại Đa-mách có một môn đồ tên là A-na-nia. Chúa phán cùng người trong sự hiện thấy rằng: Hỡi A-na-nia! Người thưa rằng: Lạy Chúa, có tôi đây. Chúa phán rằng: Hãy chồm dậy, đi lên đường gọi là đường Ngay thẳng, tìm tên Sau-lơ, người Tạt-sơ, ở nhà Giu-đa; vì người đang cầu nguyện, và đã thấy một người, tên là A-na-nia, bước vào đặt tay trên mình, để cho người được sáng mắt lại. A-na-nia thưa rằng: Lạy Chúa, tôi có nghe nhiều kẻ nói người này đã làm hại biết bao các đấng thánh của Chúa trong thành Giê-ru-sa-lem. Bây giờ người ở đây, có trọn quyền của các thầy tế lễ cả phó cho, đang bắt trói hết thầy mọi người cầu khẩn đến danh Ngài. Nhưng Chúa phán rằng: Hãy đi, vì ta đã chọn người này làm một đồ dùng ta, để đem danh ta đồn ra trước mặt các dân ngoại, các vua, và con cái Y-sơ-ra-ên; ta lại sẽ tỏ ra cho người biết phải chịu đau đớn vì danh ta là bao nả.

Công vụ các sứ đồ 13:1-4: Trong Hội thánh tại thành An-ti-ốt có mấy người tiên tri và mấy thầy giáo sư, tức là: Ba-na-ba, Si-mê-ôn gọi là Ni-giê, Lu-si-út người Sy-ren, Ma-na-hem là người đồng dưỡng với vua chư hầu Hê-rốt, cùng Sau-lơ. Đang khi môn đồ thờ phượng Chúa và kiêng ăn, thì Đức Thánh Linh phán rằng: Hãy để riêng Ba-na-ba và Sau-lơ để làm công việc ta đã gọi làm. Đã kiêng ăn và cầu nguyện xong, môn đồ bèn đặt tay trên hai người, rồi để cho đi. Vậy, Sau-lơ và Ba-na-ba đã chịu Đức Thánh Linh sai đi, bèn xuống thành Sê-lơ-xi, rồi từ đó đi thuyền đến đảo Chíp-rơ.

Công vụ các sứ đồ 26:12-18: Ấy vậy, tôi lên thành Đa-mách có trọn quyền và phép bởi các thầy tế lễ cả, đang đi dọc đường, muôn tâu, lúc giữa trưa, tôi thấy có ánh sáng từ trên trời giáng xuống, chói lói hơn mặt trời, sáng lòa chung quanh tôi và kẻ cùng đi. Chúng tôi thấy đều té xuống đất, và tôi nghe tiếng phán cùng tôi bằng tiếng Hê-bơ-rơ rằng: Hỡi Sau-lơ, Sau-lơ, sao người bắt-bớ ta? người đã đến ghim nhọn thì là khó chịu cho người vậy. Tôi thưa: Lạy Chúa, Chúa là ai? Chúa đáp rằng: Ta là Jêsus mà người đang bắt bớ. Song hãy chồm dậy, và đứng lên, vì ta đã hiện ra cho người để lập người làm chức việc và làm chứng về những việc người đã thấy, cùng những việc ta sẽ hiện đến mách cho người. Ta sẽ bảo hộ người khỏi dân này và dân ngoại là nơi ta sai người đến, để mở mắt họ, hầu cho họ từ tối tăm mà qua sáng láng, từ quyền lực của quỷ Sa-tan mà đến Đức Chúa Trời, và cho họ bởi đức tin nơi ta được sự tha tội, cùng phần gia tài với các thánh đồ.

Trở lại với Lời Đức Chúa Jêsus phán về một dòng dõi bị bỏ lại trên đất này trong ngày Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được đón về thiên đàng, đó là một dòng dõi vô tín, ích kỷ và cứng lòng, thật như Đức Giê-hô-va đã phán về dòng dõi này: “Hỡi nhà Gia-cốp, là những người được xưng bằng danh Y-sơ-ra-ên, ra từ nguồn Giu-đa, hãy nghe đây; các người chỉ danh Đức Giê-hô-va mà thề, kêu cầu Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng chẳng lấy lòng chân thật và công bình. Vì họ lấy thành thánh làm danh mình, và cậy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ta đã phán từ xưa về những sự qua rồi; những sự ấy ra từ miệng ta, và ta đã rao ra: ta đã làm thành linh, và những sự đó đã xảy đến. Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì ta biết người cứng cõi, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kẻ người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phò đi? Từ nay về sau, ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kẻ người nói rằng: Này, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì danh mình mà tạm nhịn giận ta; vì sự vinh hiển mình mà nhịn nhục đối với người, để không hủy diệt

người. Này, ta luyện người, nhưng không phải như luyện bạc; ta đã thử người trong lò hoạn nạn. Ấy là vì ta, vì một mình ta, mà ta sẽ làm điều đó; vì ta há để nhục danh ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển ta cho thần nào khác. Hỡi Gia-cốp, và người, Y-sơ-ra-ên ta đã gọi, hãy nghe lời ta: Ta là Đấng đó; ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng. Tay ta đã lập nền đất, tay hữu ta đã giương các tầng trời; ta gọi đến, trời đất đều đứng lên. Các người hãy nhóm lại hết thảy, và hãy nghe: Trong vòng họ có ai đã rao ra những sự này không? Người mà Đức Giê-hô-va yêu, sẽ làm điều đẹp ý Ngài nghịch cùng Ba-by-lôn, và cánh tay người sẽ giá lên nghịch cùng người Canh-đê. Ta, chính ta đã phán, và đã gọi người; ta đã khiến người đến, người sẽ làm thành vương đường lối mình. Các người hãy đến gần ta, và nghe điều này: Từ lúc ban đầu ta chưa từng nói cách kín giấu. Vừa lúc có sự ấy, ta đã ở đó rồi. Vả, bây giờ, Chúa Giê-hô-va, và Thần của Ngài, sai ta đến. Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, là Đấng dạy cho người được ích, và dắt người trong con đường người phải đi. Than ôi! ước gì người đã để ý đến các điều răn ta! thì sự bình an người như sông, và sự công bình người như sóng biển, dòng dõi người như cát, hoa trái của ruột già người như sắn, danh người chẳng bị diệt bị xóa trước mặt ta. Hãy ra khỏi Ba-by-lôn! Hãy tránh xa người Canh-đê! Hãy cất tiếng reo vui mà rao tin này, tuyên bố và truyền ra cho đến nơi cuối cùng đất! Hãy rằng: Đức Giê-hô-va đã chuộc Gia-cốp, là tôi tớ Ngài. Khi Ngài dẫn họ đi ngang qua sa mạc thì họ không khát, vì Ngài đã khiến nước từ vàng đá chảy ra cho họ; đập bể vàng đá, thì nước văng ra. Những người ác chẳng hưởng sự bình an bao giờ, Đức Giê-hô-va phán vậy.” (Ê-sai 48:1-22)

Ai là kẻ bị Lời Đức Chúa Trời kết án là những người ác?

Chữ người ác được chép trong Ê-sai 48 câu 22 đó là chữ רשע-rasha, số 7563 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kẻ phạm tội lỗi, là điều ác, kẻ bị kết án là có tội,*

Chữ tội lỗi được chép trong tiếng Hê-bơ-rơ, khi Đức Giê-hô-va cảnh cáo Ca-in về tội lỗi rình đợi trước cửa, đó là chữ חטא-chata, số 2398, có nghĩa là: *cố tình làm sai điều bảo cho làm, cố ý làm sai, đi sai đường lối; làm mất, gây thiệt hại những sự được giao cho gìn giữ và bảo vệ; làm mất quyền được ban cho;*

Vậy thì những người đã nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời và được Đức Chúa Trời ban cho luật pháp cùng các điều răn, là những sự mà người ta phải gìn giữ, làm theo và phải làm sáng danh Chúa, mà những người đó lại không vâng giữ, không làm theo như Lời Đức Chúa Trời đã phán đó, thì sẽ bị coi là kẻ tội lỗi vì đã cố ý phạm tội và phải bị coi là tội nhân và là kẻ ác vậy.

Hậu quả sẽ đến trên những người bị coi là kẻ ác sẽ là điều gì?

Hê-bơ-rơ 4:1-16: Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kéo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Này là lời thề ta đã lập trong cơn thanh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thơ của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay,” như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đỗi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jê-sus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bền có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ƠN PHƯỚC, hầu cho được thương xót và tìm được ƠN ĐỂ GIÚP CHÚNG TA TRONG THÌ GIỜ CỎ

cần dùng.

Ma-thi-ơ 24:34-35: Quả thật, ta nói cùng các người, dòng dõi này chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến. Trời đất sẽ qua, nhưng lời ta nói chẳng bao giờ qua đi.

Khi Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Trời đất sẽ qua, nhưng lời ta nói chẳng bao giờ qua đi**, ấy là Ngài đã định cho dòng dõi vô tín này sẽ vẫn còn, trải các đời trên khắp đất, tức là những kẻ vô tín trong thế gian này, dù ở nơi nào, dân tộc nào mặc dầu, nếu những kẻ đó mang sự vô tín vào trong lòng mình, thì những kẻ đó sẽ bị bỏ lại trên đất này và những kẻ đó sẽ phải gánh chịu những tai họa như Chúa Jêsus đã phán.

Nhìn vào các dấu hiệu đã và đang xảy ra như Lời Đức Chúa Jêsus đã phán, chúng ta có thể thấy tiêu chuẩn về muối của đất và sự sáng của thế gian đang bị các tổ chức mang danh là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này (mà thật ra những tổ chức đó không thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng thuộc về xác thịt của loài người) làm cho bị lu mờ đi và thế gian đã không nhìn thấy sự sáng thật của Đức Chúa Jêsus Christ và đó cũng là lý do chúng ta thấy thế gian ngày càng trở nên tối tăm, vì người ta không thấy có sự gì giá khác đối với họ để qua đó mà nhận biết họ đã và đang lún sâu trong tội lỗi và những sự tối tăm.

Đức Chúa Jêsus đã phán về trách nhiệm của người tin Chúa và của Hội-Thánh thật của Ngài phải là muối của đất và sự sáng của thế gian:

Ma-thi-ơ 5:13-15: Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân. Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.

Chúng ta có thể thấy các nhà thờ (theo cách người ta gọi những nơi mà người ta xây dựng lên để thờ phượng Đức Chúa Trời) có cây thập tự giá được dựng trên chỗ cao và trang trọng của tòa nhà, tại trong các thành phố với dòng chữ Hội-Thánh Tin-Lành, hoặc các dòng chữ chỉ về quyền phép của Tin-Lành ..., nhưng người ta lại không được nghe thấy Danh Chúa được tôn vinh với các nhạc cụ hay nhất, tốt nhất, vui mừng nhất trong sự thờ phượng được dâng lên cho Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đã đắc thắng sự chết, Đấng đã phục sinh vinh quang và đang ngồi bên hữu Đức Chúa Cha toàn năng để cai trị muôn vật, và Ngài là Vua của các vua, là Chúa của các chúa. Tại những nơi đó người ta không được nghe các Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống được công bố ra và Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời không được tôn cao để dạy cho dân sự của Đức Chúa Trời biết phải vâng giữ và làm theo trải các đời như Lời Đức Chúa Trời đã phán. Tại những nơi đó người ta không thấy các phép lạ mà Đức Chúa Jêsus đã làm khi Ngài còn sống trên đất này trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của chúng ta và như Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha và Ta sẽ lập Hội thánh ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó.**

Thế gian cần phải được cứu rỗi, cần phải được thay đổi, cần phải được giải cứu ra khỏi cạm bẫy của ma quỷ, để người ta được nhận biết Đức Chúa Trời và được trở lại với Đức Chúa Trời để thờ phượng Ngài và tôn vinh Ngài, mà trách nhiệm của Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ là phải soi sáng thế gian này bằng Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, chứ không phải là thủ tục của sự nhóm lại thờ phượng để chờ được đón về thiên đàng.

Nơi thờ phượng của Hội-Thánh hiếm khi được xây trên núi cao, như Chúa Jêsus đã phán, vì đó là sự so sánh mà Đức Chúa Jêsus muốn Hội-Thánh thật của Ngài phải như ở trên cao như vậy. Hội-Thánh không phải là một công trình xây dựng như một tòa nhà người ta xây dựng lên mà được gọi là Hội-Thánh, nhưng là những người tin Chúa được tái sinh bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật, sẽ được thế gian biết đến, như khi xưa, lúc dân Y-sơ-ra-ên còn đang hành trình nơi đồng vắng thì tại trong xứ Ca-na-an, các vua trong xứ đó đã run sợ bởi quyền phép của Danh Đức Giê-hô-va ở cùng với dân Y-sơ-ra-ên vậy.

Giô-suê 2:8-12: Trước khi hai người do thám chưa nằm ngủ, nàng leo lên mái nhà, mà nói rằng: Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va đã ban cho các ông xứ này, sự kinh khủng vì cơ các ông đã bắt lấy chúng tôi, và cả dân của xứ đều sờn lòng trước mặt các ông. Vì chúng tôi có hay khi các ông ra khỏi xứ Ê-díp-tô,

thì Đức Giê-hô-va đã khiến nước Biển đỏ bày khô trước mặt các ông, và điều các ông đã làm cho Si-hôn và Óc, hai vua dân A-mô-rít, ở bên kia sông Giô-đanh, mà các ông đã diệt đi. Chúng tôi có hay điều đó, lòng bèn tan ra, chẳng ai trong chúng tôi còn can đảm trước mặt các ông nữa; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ông là Đức Chúa Trời ở trên trời cao kia, và ở dưới đất thấp này.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hằng sống đã hứa với Giô-suê rằng: “Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.” (Giô-suê 1:8-9)

Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa với các môn đồ của Ngài và với Hội-Thánh của Ngài rằng:

Ma-thi-ơ 16:18-19: Còn ta, ta bảo người rằng: Người là Phi-e-rơ, ta sẽ lập Hội thánh ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Mác 16:17-18: Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.

Ma-thi-ơ 24:34: Quả thật, ta nói cùng các người, dòng dõi này chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ³⁴ Verily^{G281} I say^{G3004} unto you, this^{G3778} generation^{G1074} shall not pass^{G3928}, till^{G2193} all^{G3956} these^{G5023} things be fulfilled^{G1096}.

Có nghĩa là: *Quả thật, Ta phán cùng các người, dòng dõi này sẽ chẳng qua đi, cho đến khi tất cả các điều đó (mà Chúa Jêsus đã phán đó) được ứng nghiệm.*

Dòng dõi mà Đức Chúa Jêsus đã phán đó là những người bị bỏ lại trên đất này khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được đón về thiên đàng, và những điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng sẽ ứng nghiệm đó là các tai họa sẽ xảy đến tiếp sau khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được đón về thiên đàng và khi Đức Chúa Jêsus Christ sẽ cùng các thánh đồ của Ngài từ trên thiên đàng xuống để tiêu diệt những kẻ thù nghịch Ngài.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **xảy đến** trong câu 34 trên, đó là chữ γίνομαι - ginomai, số 1096 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Đã xảy ra, đã ứng nghiệm, đã được hoàn thành theo yêu cầu;*

Căn cứ theo Lời Chúa Jêsus đã phán thì dòng dõi vô tín kia sẽ bị huỷ diệt, là khi những sự mà Đức Chúa Jêsus đã phán trước với các môn đồ của Ngài về sự Ngài tái lâm đã được ứng nghiệm.

Chúa Jêsus đã phán quyết rằng, các Lời mà Ngài đã phán về các dấu hiệu chỉ về ngày tận thế cũng như những sự sẽ xảy đến cho dân Y-sơ-ra-ên, là những người bị bỏ lại sau khi Hội-Thánh của Ngài được cất về thiên đàng đó là chắc chắn, không thể thay đổi, dù trời và đất có thể bị thay đổi.

Chúa Jêsus phán tiếp: Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi. Trong đời Nô-ê thế nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và người ta không ngờ chi hết cho đến khi nước lụt tới mà đưa đem đi hết cả, khi Con người đến cũng như vậy. (Ma-thi-ơ 24:36-39)

Chúa Jêsus đã nhắc lại những sự đã xảy ra với con tàu của Nô-ê và những người trong gia đình của Nô-ê.

Sáng thế ký 6:13-22: Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Kỳ cuối cùng của mọi xác thịt đã đưa đến trước mặt ta; vì cơ loài người mà đất phải đầy dẫy điều hung hăng; vậy, ta sẽ diệt trừ họ cùng đất. Người hãy đóng một chiếc tàu bằng cây gô-phe, đóng có từng phòng, rồi trét chai bê trong cùng bề ngoài. Vậy, hãy làm theo thế này: Bề dài tàu ba trăm thước, bề ngang năm mươi thước, bề cao ba mươi thước.

Trên tàu người sẽ làm một cửa sổ, bề cao một thước, và chừa một cửa bên hông; người sẽ làm một tầng dưới, một tầng giữa và một tầng trên. Còn ta đây, ta sẽ dẫn nước lụt khắp trên mặt đất, đặng diệt tuyệt các xác thịt có sanh khí ở dưới trời; hết thủy vật chi ở trên mặt đất đều sẽ chết hết. Nhưng ta sẽ lập giao ước cùng người, rồi người và vợ, các con và các dâu của người, đều hãy vào tàu. Về các loài sanh vật, người hãy dẫn xuống tàu mỗi loài một cặp, có đực có cái, có trống có mái, hầu cho ở cùng người đặng giữ tròn sự sống; chim tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng tùy theo loại, mỗi thứ hai con, sẽ đến cùng người, để người giữ tròn sự sống cho. Lại, người hãy lấy các thứ đồ ăn đem theo, đặng để dành làm lương thực cho người và các loài đó. Nô-ê làm các điều này y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn.

Nô-ê trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ נֹחַ - Noach, số 5146 có nghĩa là: *sự nghỉ ngơi, sự yên nghỉ*.

Thời gian Nô-ê đóng tàu là khoảng tám mươi năm (80), vì khi Đức Giê-hô-va phán với Nô-ê về việc đóng tàu, thì Nô-ê đã có các con trai, vì như Lời Chúa có chép rằng: **Còn ta đây, ta sẽ dẫn nước lụt khắp trên mặt đất, đặng diệt tuyệt các xác thịt có sanh khí ở dưới trời; hết thủy vật chi ở trên mặt đất đều sẽ chết hết. Nhưng ta sẽ lập giao ước cùng người, rồi người và vợ, các con và các dâu của người, đều hãy vào tàu.**

Kinh-Thánh có chép về tuổi của Nô-ê khi người sanh các con trai của mình là Sem, Cham và Gia-phết là: **“Còn Nô-ê, khi đến năm trăm tuổi, sanh Sem Cham và Gia-phết.”** (Sáng thế ký 5:32)

Khi Đức Giê-hô-va khiến nước lụt xảy ra trên đất này, thì Nô-ê đã được sáu trăm tuổi.

Nô-ê không thể tự mình đóng con tàu này, nhưng người phải cùng với ba con trai của mình để đóng con tàu đó và chắc chắn khi các con trai của Nô-ê đã lớn, để có thể phụ giúp Nô-ê thi hành công việc này.

Sáng thế ký 7:6-13: Vả, khi lụt xảy ra, và nước tràn trên mặt đất, thì Nô-ê đã được sáu trăm tuổi. Vì cơ nước lụt, nên Nô-ê vào tàu cùng vợ, các con trai và các dâu mình; loài vật thanh sạch và loài vật không thanh sạch, loài chim, loài côn trùng trên mặt đất, từng cặp, đực và cái, trống và mái, đều đến cùng Nô-ê mà vào tàu, y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn người. Sau bảy ngày, nước lụt xảy có trên mặt đất. Nhằm năm sáu trăm của đời Nô-ê, tháng hai, ngày mười bảy, chính ngày đó, các nguồn của vực lớn nở ra, và các đập trên trời mở xuống; mưa sa trên mặt đất trọn bốn mươi ngày và bốn mươi đêm. Lại cũng trong một ngày đó, Nô-ê với vợ, ba con trai: Sem, Cham và Gia-phết, cùng ba dâu mình đồng vào tàu.

Các con trai của Nô-ê sau cơn nước lụt mới sanh sản con cái mình.

Sáng thế ký 10:1: Đây là dòng dõi của Sem, Cham và Gia-phết, ba con trai của Nô-ê; sau khi lụt, họ sanh con cái.

Sáng thế ký 11:10-11: Đây là dòng dõi của Sem: Cách hai năm, sau cơn nước lụt, Sem được một trăm tuổi, sanh A-bác-sát. Sau khi Sem sanh A-bác-sát rồi, còn sống được năm trăm năm, sanh con trai con gái.

Nô-ê là người mang hình bóng những người tin Chúa, vâng giữ Lời Chúa và làm theo Lời Chúa phán và con tàu do Nô-ê đóng là bóng về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Phương tiện duy nhất được dùng để cứu gia đình của Nô-ê cùng các sinh vật được Đức Giê-hô-va đem vào trong con tàu do Nô-ê đóng, đó là gỗ cây Gô-phe. Chúng ta hãy xem chất liệu mà Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Nô-ê dùng đóng con tàu để cứu cả nhà người cùng với các sinh vật mà Đức Chúa Trời đã chọn.

Sáng thế ký 6:14: Người hãy đóng một chiếc tàu bằng cây Gô-phe, đóng có từng phòng, rồi trét chai bên trong cùng bên ngoài.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 14 như sau: ¹⁴Make^{H6213} thee an ark^{H8392} of Gopher^{H1613} wood^{H6086}; rooms^{H7064} shalt thou make^{H6213} in the ark^{H8392}, and shalt pitch^{H3722} it within^{H1004} and without^{H2351} with pitch^{H3724}.

Gô-phe trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ גֹּפֶרֶת - gopher, số 1613 có nghĩa là: *làm nhà trọ, nhà tạm trú, chuồng*.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **nhựa chai**, đó là chữ כַּפָּר - kaphar, số 3722 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự làm sạch, sự chuộc tội, sự che đậy, sự làm hoà lại làm một, sự làm lành, làm nguôi cơn giận, nơi ẩn núp, hắc ín (nhựa đường)*.

Các miếng gỗ được xẻ ra từ những cây Gô-phe đó được đóng ghép lại thành con tàu và để bảo đảm cho con tàu không bị chìm, Nô-ê phải trét nhựa chai bên trong và bên ngoài của con tàu và đó là bóng về việc các tội tớ của Đức Chúa Trời phải dạy luật pháp cho dân sự cùng việc thực thi luật pháp thánh khiết và công bình

của Đức Chúa Trời trong Hội-Thánh của Đức Chúa Trời.

Vật liệu duy nhất dùng để đóng con tàu đó là gỗ cây Gô-phe và đó là bóng về vật liệu duy nhất để xây dựng Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ đó là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời chép những gì liên quan đến gỗ Gô-phe và nhựa chai.

Xuất Ê-díp-tô ký 27:19-21: **Hết thảy đồ phụ tùng dùng về các việc phụng sự trong đền tạm, cùng cây nọc của đền tạm và cây nọc của hành lang, đều sẽ làm bằng đồng. Người hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên đem đến dầu lọc ô-li-ve ép, đặt thấp đèn cho đèn sáng luôn luôn. Trong hội mạc, ở ngoài màn, trước hòm báng chứng, A-rôn cùng các con trai người sẽ lo sửa soạn đèn, hầu cho trước mặt Đức Giê-hô-va đèn cháy luôn luôn từ tối cho đến sáng. Ấy là một luật đời đời cho dòng dõi dân Y-sơ-ra-ên phải giữ.**

Nơi dân Y-sơ-ra-ên nhóm lại thờ phượng Đức Giê-hô-va được gọi là **hội mạc** (theo bản dịch tiếng Việt) nguyên văn chép là **nhà tạm** hay là **đền tạm** - the tabernacle, đó là chữ **לְהֵאֱוָה** - ohel, số 168 ra từ chữ **לְהֵאֱוָה** - ahal, số 166 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trại, nhà, ánh sáng, tỏa sáng, soi sáng, chiếu sáng, để trở nên trong sạch, sự sáng láng, sự che phủ.*

Như vậy, nếu là nơi dân sự của Chúa dùng để nhóm lại thờ phượng Chúa được gọi là đền tạm thì tại đó phải có các vật do Đức Chúa Trời chỉ định, bao gồm nơi chí thánh và nơi thánh cùng hành lang của đền tạm.

Hành lang trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **חֲצֵר** - chatser, số 2691 có nghĩa là: *sân nhà, toà án, phiên toà, đất có hàng rào vây quanh để bảo vệ, nơi ở chắc chắn và ổn định.*

Đền tạm cũng có nghĩa là **nhà tạm**, là bóng về thân thể xác thịt của người tin Chúa, như có chép:

1 Cô-rinh-tô 3:16-17: Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.

2 Cô-rinh-tô 5:1-5: Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta.

Hành lang của đền tạm là bóng về luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và cũng là vầng Đá của các thời đại, là nơi ở chắc chắn, ổn định và an toàn của dân sự, mà Đức Chúa Trời dành cho những người tiếp nhận, vâng giữ và làm theo luật pháp của Ngài.

Ê-sai 26:1-4: Trong ngày đó, tại xứ Giu-đa, người ta sẽ hát bài này: Chúng ta có thành bền vững! Chúa lấy sự cứu làm tường làm lũy! Hãy mở các cửa, cho dân công bình trung tín vào đó! Người nào để trí mình nương dựa nơi Ngài, thì Ngài sẽ gìn giữ người trong sự bình yên trọn vẹn, vì người nhờ cậy Ngài. Hãy nhờ cậy Đức Giê-hô-va đời đời, vì Đức Giê-hô-va, chính Đức Giê-hô-va, là vầng đá của các thời đại!

Nơi chí thánh của đền tạm là bóng về tâm linh của người tin Chúa đã được sanh lại bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật (là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Nước hằng sống của Đức Chúa Trời) và đó là nơi Đức Thánh-Linh sẽ gặp tâm linh của người tin Chúa để ghi tạc Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và xúc dầu cho để được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và kế tự Đấng Christ.

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí (spirit) của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Nơi thánh của đền tạm là bóng về tâm trí đã được đổi nên mới của người tin Chúa đã được sanh lại bởi

quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh, là nơi Ngài sẽ tỏ người ấy biết những sự mâu nhiệm, như thánh đồ Phao-lô đã làm chứng: **“Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần (*mind - tâm trí*) mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người.”** (Rô-ma 12:1-3)

Con tàu Nô-ê là bóng về Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ, được lập nên bằng luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã phán: **Ta sẽ lập Hội thánh ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó.** (Ma-thi-ơ 16:18b)

Luật pháp của Đức Chúa Trời là sự yêu thương mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, như chính Đức Chúa Jêsus đã phán: **“Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.”** (Giăng 15:10-11)

Gỗ Gô-phe là bóng về Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng để Luật pháp đó có thể được ghi vào lòng của người tin Chúa thì những người hầu việc Chúa (mà Nô-ê là bóng) phải là thợ xây nhà thiêng liêng, có tấm lòng kính sợ Đức Chúa Trời và phải là người chân thật lòng yêu thương chân, như vua Đa-vít đã có vậy, như vậy thì bầy chiên của Đức Chúa Trời mới được dắt dẫn đến với những đồng cỏ xanh tươi, đến những mé nước bình tịnh và được dẫn vào các lối công bình của Đức Chúa Trời và những kẻ chăn đó phải do chính Đức Chúa Trời chọn và lập nên, để thay Ngài chăn chiên của Ngài và chính Đức Giê-hô-va sẽ chăn chiên Ngài qua các tội tớ của Ngài và sự trét chai bề ngoài và bề trong của con tàu Nô-ê đó là bóng.

1 Sa-mu-ên 17:34-35: **Đa-vít tâu cùng Sau-lơ rằng: Khi tôi tớ vua chăn chiên của cha mình, hề có sự tử hay là con gấu đến tha một con chiên của bầy, thì tôi đuổi theo, đánh nó, rút con chiên khỏi miệng nó; hề nó cất lên cự tôi, tôi nắm râu nó, đánh và giết nó đi.**

Ê-xê-chi-ên 34:23-31: **Ta sẽ lập trên chúng nó chỉ một kẻ chăn, người sẽ chăn chúng nó, tức là Đa-vít, tôi tớ ta. Ấy là người sẽ chăn chúng nó, người sẽ làm kẻ chăn chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, còn Đa-vít, tôi tớ ta, sẽ làm vua giữa chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán vậy. Bấy giờ ta sẽ kết với chiên ta một giao ước hòa bình. Ta sẽ làm cho những thú dữ trong đất dứt đi, đặng dân ta có thể ở yên ổn trong đồng vắng và ngủ trong rừng. Ta sẽ làm cho chúng nó với các miền chung quanh đời ta nên nguồn phước. Ta sẽ khiến mưa sa nơi mùa thuận tiện, ấy sẽ là cơn mưa của phước lành. Cây ngoài đồng sẽ ra trái, và đất sẽ sanh hoa lợi. Chúng nó sẽ ở yên trong đất mình, và sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã bẻ gãy những đòn của ách chúng nó, và đã giải cứu chúng nó ra khỏi tay những kẻ bắt chúng nó phục dịch. Chúng nó sẽ chẳng làm mối của các dân ngoại nữa; những loài thú của đất sẽ chẳng nuốt chúng nó nữa; chúng nó sẽ ở yên ổn, chẳng ai làm cho sợ hãi. Ta sẽ sắm vườn có danh tiếng cho chúng nó, chúng nó sẽ không chết đói trong đất mình nữa, và cũng không còn chịu sự hổ nhục của các nước nữa. Chúng nó sẽ biết ta, Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chúng nó, ở cùng chúng nó, và biết nhà Y-sơ-ra-ên chúng nó là dân ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Bay là chiên của ta, là chiên của đồng cỏ ta; bay là loài người, và ta là Đức Chúa Trời bay, Chúa Giê-hô-va phán vậy.**

1 Phi-e-rơ 2:1-10: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng (*lễ thật*) của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã ném biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng (*thuộc linh*), làm chức tế lễ thánh, đặng dâng của tế lễ thiêng liêng (*thuộc linh*), nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: **Này, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ.** Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng**

nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Ma-thi-ơ 24:34-39: **Quả thật, ta nói cùng các ngươi, dòng dõi này chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến. Trời đất sẽ qua, nhưng lời ta nói chẳng bao giờ qua đi. Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi. Trong đời Nô-ê thế nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và người ta không ngờ chi hết cho đến khi nước lụt tới mà đùa đem đi hết thảy, khi Con người đến cũng như vậy.**

Khi Đức Chúa Jêsus phán về thời gian chính xác khi nào thì Hội-Thánh của Ngài sẽ được cất về thiên đàng (sau khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng thì bắt đầu kể từ đó mà những sự tai họa, được gọi là kỳ đại nạn kia mới xảy ra) là không ai có thể biết được và chúng ta biết Đức Chúa Jêsus không hề nói dối, khi Ngài đã phán rằng: **Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi.**

Đức Chúa Jêsus biết rằng, ma quỷ là kẻ nói dối sẽ làm những sự gian dối để lừa dối loài người về sự Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được cất về thiên đàng và nhiều người sẽ cố gắng tìm ra những sự gọi là mầu nhiệm giấu trong Kinh-Thánh để mong biết được thì giờ quan trọng này, nên Ngài đã phán rằng chính Ngài, là Con một Đức Chúa Trời, cũng không được biết và cũng có nghĩa là, người ta cũng không thể nào tìm được những sự đó trong Kinh-Thánh, nhưng chỉ có Đức Chúa Cha là Đấng đã tạo nên muôn vật và là Đấng làm ra sự cứu chuộc này sẽ quyết định trong giờ chỉ có Ngài muốn mà thôi. Dầu vậy, trong thời qua, đã nhiều người cố tình tạo ra điều mà họ gọi là tìm thấy về ngày và giờ mà họ đoán ra từ trong Kinh-Thánh mà khiến cho nhiều người phạm tội vô tín đối với Lời Chúa Jêsus đã phán mà tin theo lời truyền khẩu của loài người xác thịt, mà rước họa vào mình.

Khi Đức Chúa Jêsus dùng hình ảnh Nô-ê vào tàu để nói về sự Hội-Thánh của Ngài được đón về thiên đàng và tai họa sẽ xảy ra cho thế gian này, ấy không phải là một ví dụ, nhưng là một mạng lệnh, một sự mách bảo và là nguyên tắc thánh mà Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ phải chú ý.

Đức Chúa Trời đã không định trước cho Nô-ê biết thời hạn người phải đóng xong con tàu đó cho kịp cơn lụt, nhưng chắc chắn Đức Chúa Trời đã chờ cho đến khi Nô-ê đóng xong con tàu đó theo như mẫu mực mà Ngài đã phán bảo người.

Sáng thế ký 6:14-18: **Người hãy đóng một chiếc tàu bằng cây gô-phe, đóng có từng phòng, rồi trét chai bê trong cùng bê ngoài. Vậy, hãy làm theo thế này: Bê dài tàu ba trăm thước, bê ngang năm mươi thước, bê cao ba mươi thước. Trên tàu người sẽ làm một cửa sổ, bê cao một thước (ở phía trên), và chừa một cửa bên hông; người sẽ làm một tầng dưới, một tầng giữa và một tầng trên. Còn ta đây, ta sẽ dẫn nước lụt khắp trên mặt đất, đặng diệt tuyệt các xác thịt có sanh khí ở dưới trời; hết thảy vật chi ở trên mặt đất đều sẽ chết hết. Nhưng ta sẽ lập giao ước cùng người, rồi người và vợ, các con và các dâu của người, đều hãy vào tàu.**

Chữ **đóng** được chép trong câu 14 trên, đó là chữ אָסַח - **asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **thực hiện theo nguyên mẫu, hoàn thành theo sự chỉ dẫn, làm theo, tạo thành**;

Chữ **tàu** được chép trong câu 14 trên, đó là chữ תֵּבַח - **tebah**, số 8392 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tàu, thuyền lớn**;

Con tàu mà Nô-ê đã đóng theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đó là phương tiện duy nhất để cứu gia đình của Nô-ê khỏi sự bị huỷ diệt bởi cơn nước lụt, mà sự nước lụt đây là sự phán xét và là cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời đối với loài người gian ác ở trên trái đất này.

Nước do Đức Chúa Trời tạo nên và là một chất không thể thiếu được cho các loài tạo vật có sự sống, kể cả ở trên thiên đàng cũng như ở trên đất này. Nước có thể được ví là nguồn cung cấp sự sống cho muôn vật và là bóng cho Nước hằng sống của Đức Chúa Trời và luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời ban cho loài người trên thế gian này (sau khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen). Nhưng luật pháp của Đức Chúa Trời cũng sẽ là sự phán xét đối với những người gian ác, tức là sự phán xét đối với những kẻ không chịu vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể thấy rõ ý nghĩa quan trọng này qua Lời Chúa đã được chép xuống qua sứ đồ Phao-lô.

Rô-ma 7:1-25: **Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.**

Con tàu của Nô-ê được chế tạo theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va cả về chất liệu, cách làm cùng kích thước và những sự bố trí bên trong và trên con tàu đó, hết thảy đều là bóng về mẫu mực của Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ. Con tàu chỉ có thể nổi và vượt qua thời gian của cơn nước lụt, tức là các tiêu chuẩn thánh mà Hội-Thánh phải đạt được, hầu cho được đón về thiên đàng trong kỳ đã định của Đức Chúa Trời.

Trong con tàu của Nô-ê có làm nhiều phòng và đó là bóng về việc Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ phải trang bị luật pháp của Đức Chúa Trời cho những người tin Chúa, vì Lời Đức Chúa Trời là sự cứu rỗi cho những người tin Chúa và là nơi ẩn náu cao của họ.

Chữ **phòng** được chép trong câu 15 trên, đó là chữ 𐤒𐤍 - **qen**, số 7064 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lưới, tổ, nơi ẩn náu, căn nhà nhỏ*;

Thi-Thiên 62:1-7: **Linh hồn tôi nghỉ an nơi một mình Đức Chúa Trời; Sự cứu rỗi tôi từ Ngài mà đến. Một mình Ngài là hòn đá tôi, sự cứu rỗi tôi, và là nơi ẩn náu cao của tôi; tôi sẽ chẳng bị rúng động nhiều. Các người xông vào một người cho đến chừng nào, đặng chung nhau đánh đổ người như một cái vách nghiêng, Khác nào một rào hầu ngã? Chúng nó chỉ bàn bạc đánh đổ người khỏi cao vị người; Họ ưa chuộng điều dối giả, lấy miệng mình chúc phước, nhưng trong lòng thì rửa sả. Hỡi linh hồn ta, hãy nghỉ an nơi Đức Chúa Trời; Vì sự trông cậy ta ở nơi Ngài. Chỉ một mình Ngài là hòn đá tôi, sự cứu rỗi tôi, và là nơi ẩn náu cao của tôi; tôi sẽ chẳng bị rúng động. Sự cứu rỗi và sự vinh hiển tôi ở nơi Đức Chúa Trời; Hòn đá về sức lực tôi, và nơi nương náu mình cũng đều ở nơi Đức Chúa Trời.**

Con tàu của Nô-ê không có bánh lái hay là bất kỳ một dụng cụ nào để chèo, chống hay di chuyển hoặc neo đậu, vì là bóng cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được lập trên luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và do chính Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ lập và cai trị, vì Ngài là đầu Hội-Thánh và Hội-Thánh là thân thể của Đấng Christ và mỗi người tin Chúa đều là các chi thể cho nhau trong một thân thể được kết hiệp lại trong các chức vụ được Đức Chúa Trời ban cho mỗi người tin Chúa trong sự yêu thương, mà **chai** dùng để **trét bên trong và bên ngoài** con tàu cùng các phòng được tạo nên trong con tàu của Nô-ê là bóng. Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ phó thác hoàn toàn nơi Lời Đức Chúa Trời và Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng dắt dẫn Hội-Thánh và chính Ngài sẽ cất Hội-Thánh về thiên đàng.

Ê-phê-sô 4:1-16: **Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chịu nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Và, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà day động và dờn dờn theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ chân thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương.**

1 Cô-rinh-tô 12:1-11: **Hỡi anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết về các sự ban cho thiêng liêng. Anh em biết khi mình còn là người ngoại đạo, bị khuyên dỗ hướng về các thần tượng cam, tùy ý người ta dẫn dụ mình. Bởi đó, tôi tỏ cùng anh em, chẳng ai cảm Thánh Linh của Đức Chúa Trời, mà nói rằng: Đức Chúa Jêsus đáng nguyên rủa! Nếu không cảm Đức Thánh Linh, cũng chẳng ai xưng Đức Chúa Jêsus là Chúa! Và, có các sự ban cho khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Thánh Linh. Có các chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có các việc làm khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm mọi việc trong mọi người. Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung. Và, người này nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người này được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người.**

Kích thước của con tàu Nô-ê cũng chính là tiêu chuẩn mà Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ phải đạt được, vì Đức Chúa Trời sẽ cứu rỗi người ta qua Hội-Thánh của Ngài trên đất này trong thời gian Hội-Thánh còn hiện diện trên đất, cũng như khi con tàu được Nô-ê đóng ở trên núi cách công khai trong một thời gian dài, hầu cho mọi người trong thế gian được biết đến sự thương xót của Đức Chúa Trời đối với loài người đang ngồi trong bóng sự chết bởi tội lỗi của A-đam.

Chữ **bề cao** được chép trong câu 15 trên, đó là chữ **קוממ** - qowmah, số 7064 ra từ chữ **קום** - quwm, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự trỗi dậy, sự phát triển, sự gia tăng, trở nên mạnh mẽ, sự sanh sản ra, làm cho được ứng nghiệm, làm cho được phê chuẩn, làm cho được bền vững, làm cho có giá trị, được uỷ nhiệm, được liên kết, được thiết lập;**

Bề cao của con tàu của Nô-ê là bóng về trách nhiệm của Hội-Thánh là phải như một cái thành ở trên núi

mà Chúa Jêsus đã phán: “**Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.**” (Ma-thi-ơ 5:14-16)

Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được gọi là thân thể của Đấng Christ, được uỷ nhiệm trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà tôn cao luật pháp trọn vẹn, cả văn tự và lễ thật cho muôn dân, để cứu chuộc những người có lòng tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ. Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ phải luôn trong thế phát triển cách mạnh mẽ, vì Danh Đức Chúa Jêsus Christ ở trên Hội-Thánh và Hội-Thánh phải vang phục Thánh-Linh của Đấng Christ, Ngài là đầu Hội-Thánh và nhờ Ngài mà Hội-Thánh được vinh hiển.

Ê-phê-sô 5:25-30: **Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch, đừng tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài. Cũng một thể ấy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì yêu chính mình vậy. Vì chẳng hề có người nào ghét chính thân mình, nhưng nuôi nấng săn sóc nó như Đấng Christ đối với Hội thánh, vì chúng ta là các chi thể của thân Ngài.**

Chữ **bê dài** được chép trong câu 15 trên, đó là chữ **𐤁𐤓𐤏**- **orek**, số 0753 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chiều dài của thân thể, của thời gian, tính chịu đựng, sự kiên nhẫn, sự tự làm chủ mình;*

Bê dài, hay có thể gọi là *chiều dài* của con tàu Nô-ê là bóng về trách nhiệm của Hội-Thánh là khiến cho hết thảy những người được cứu vào Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được huấn luyện, đào tạo trở nên môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và mỗi người tin Chúa ở trong Hội-Thánh phải là những người có được sức chịu đựng bền bỉ, kiên nhẫn, nhịn nhục, trung tín, như Lời Chúa có chép: “**Quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc về sự sống và sự tin kính, khiến chúng ta biết Đấng lấy vinh hiển và nhân đức mà gọi chúng ta, và bởi vinh hiển nhân đức ấy, Ngài lại ban lời hứa rất quý rất lớn cho chúng ta, hầu cho nhờ đó anh em được lánh khỏi sự hư nát của thế gian bởi tư dục đến, mà trở nên người dự phần bốn tánh Đức Chúa Trời. Vậy nên, về phần anh em, phải gắng hết sức thêm cho đức tin mình sự nhân đức, thêm cho nhân đức sự học thức, thêm cho học thức sự tiết độ, thêm cho tiết độ sự nhịn nhục, thêm cho nhịn nhục sự tin kính, thêm cho tin kính tình yêu thương anh em, thêm cho tình yêu thương anh em lòng yêu mến. Vì nếu các điều đó có đủ trong anh em và đầy dẫy nữa, thì ắt chẳng để cho anh em ở đứng hoặc không kết quả trong sự nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đâu.**” (2 Phi-e-rơ 1:3-8)

Bê dài của con tàu có thể được ví như sức chịu đựng sóng gió trên biển cả, là bóng về thời gian con tàu phải lênh đênh trên biển (biển là bóng về thế gian này) trước khi nước rút hết khỏi đất vậy.

Chúa Jêsus phán: “**Các người cũng sẽ bị cha, mẹ, anh, em, bà con, bạn hữu mình nộp mình; và họ sẽ làm cho nhiều người trong các người phải chết. Các người sẽ vì cơ danh ta bị mọi người ghen ghét. Nhưng một sợi tóc trên đầu các người cũng không mất đâu. Nhờ sự nhịn nhục của các người mà giữ được linh hồn mình.**” (Lu-ca 21:16-19)

Trên con tàu của Nô-ê có một cửa sổ duy nhất được đóng trên nóc của con tàu (nhưng bản dịch tiếng Việt đã bỏ sót thông tin này).

Nguyên văn câu 16 a chép: ¹⁶ **A window**^{H6672} **shalt thou make**^{H6213} **to the ark**^{H8392}, **and in a cubit**^{H520} **shalt thou finish**^{H3615} **it above**^{H4605}; Nghĩa là: *Người sẽ làm một cửa sổ ở trên nóc con tàu, kích cỡ là một thước.*

Chữ **cửa sổ** được chép trong câu 16 trên, đó là chữ **𐤏𐤓𐤁**- **tsohar**, số 6672 ra từ chữ **𐤏𐤓𐤁** - **tsahar**, số 6671 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giữa trưa; để ép dầu; chiếu sáng, chế dầu, sáng long lanh;*

Cửa sổ duy nhất này chính là con mắt của hết thảy những người tin Chúa trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ phải dùng để nhìn chăm vào Đức Chúa Jêsus Christ, như chân dung của Hội-Thánh Đấng Christ đã được chép trong sách Nhã-ca vậy.

Nhã-ca 7:1-9: **Hỡi công chúa, chân nàng mang giày, xinh đẹp biết bao! Vòng vế nàng khác nào một trân châu, công việc của tay thợ khéo làm. Rốn nàng giống như cái ly tròn, rượu thơm không có thiếu. Bụng nàng dường một đồng lúa mạch, có hoa huệ sắp đặt tứ vi. Hai nương long nàng như hai con sanh đôi của con hoàng dương. Cổ nàng như một cái tháp ngà. Mắt nàng khác nào các ao tại Hết-bôn Ở bên cửa Bát-Ra-bim; Mũi nàng như ngọn tháp Li-ban ngó về hướng Đa-mách. Đầu ở trên mình nàng khác**

nào núi Cạt-mên, và tóc đầu nàng như sắc tía; Một vì vua bị lộn tóc nàng vấn vít. Hỡi ái tình ta, mình xinh đẹp thay, hợp ý dưỡng bao, khiến cho người ta được khoái chí! Hình dung mình giống như cây chà là, Và nường long mình tựa chùm nó. Ta nói rằng: Ta sẽ trèo lên cây chà là, vin lấy các tàu nó; Nguyên hai nường long mình như chùm nho, mùi thơm mũi mình như trái bình bát, và ổ gà mình như rượu ngon. Chảy vào để dành cho lương nhân tôi, và tuôn nơi môi kẻ nào ngủ.

Hê-bơ-rơ 12:1-3: Thế thì, vì chúng ta được nhiều người chứng kiến vây lấy như đám mây rất lớn, chúng ta cũng nên quang hết gánh nặng và tội lỗi để vấn vương ta, lấy lòng nhịn nhục theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta, nhìn xem Đức Chúa Jê-sus, là cội rễ và cuối cùng của đức tin, tức là Đấng vì sự vui mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập tự giá, khinh điều sỉ nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời. Vậy, anh em hãy nghĩ đến Đấng đã chịu sự đối nghịch của kẻ tội lỗi đường ấy, hầu cho khỏi bị mỗi mệt sờn lòng.

Con tàu của Nô-ê có *một cửa duy nhất ở bên hông tàu*, để gia đình của Nô-ê cùng các loài thú vật vào và ra khỏi con tàu và cũng là cái cửa duy nhất do Giê-hô-va Đức Chúa Trời đóng và mở cho loài người và thú vật được ra khỏi con tàu.

Sáng thế ký 7:13-23: Lại cũng trong một ngày đó, Nô-ê với vợ, ba con trai: Sem, Cham và Gia-phết, cùng ba dâu mình đồng vào tàu. Họ và các loài, thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng trên mặt đất tùy theo loài, chim tùy theo loại, và hết thủy vật nào có cánh, đều từng cặp theo Nô-ê vào tàu; nghĩa là mọi xác thịt nào có sanh khí, một đực một cái, một trống một mái, đều đến vào tàu, y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn; đoạn, Đức Giê-hô-va đóng cửa tàu lại. Nước lụt phủ mặt đất bốn mươi ngày; nước đứng thêm nâng hồng tàu lên khỏi mặt đất. Trên mặt đất nước lớn và đứng thêm nhiều lắm; chiếc tàu nổi trên mặt nước. Nước càng đứng lên bội phần trên mặt đất, hết thủy những ngọn núi cao ở dưới trời đều bị ngập. Nước đứng lên mười lăm thước cao hơn, mấy ngọn núi đều ngập. Các xác thịt hành động trên mặt đất đều chết ngột, nào chim, nào súc vật, nào thú rừng, nào côn trùng, và mọi người. Các vật có sanh khí trong lỗ mũi, các vật ở trên đất liền đều chết hết. Mọi loài ở trên mặt đất đều bị hủy diệt, từ loài người cho đến loài thú, loài côn trùng, cùng loài chim trời, chỉ còn Nô-ê và các loài ở với người trong tàu mà thôi.

Chữ cửa (ở bên hông) được chép trong câu 16 trên, đó là chữ פתח - pethach, số 6607 ra từ chữ פתח - pathach, số 6605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lối vào, được mở ra, cửa ra vào; để khắc, ghi, trạm trở; để tháo gỡ, để trình diện, để bẻ gãy, để xấp để, để bố trí, để chôn vùi*;

Đức Chúa Jê-sus đã phán Ngài là cái cửa của chiên và ngoài Ngài ra, không ai có thể được đến với Đức Chúa Cha, Đấng ban sự sống cho muôn vật.

Giăng 10:7-15: Đức Chúa Jê-sus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ta là cửa của chiên. Hết thủy những kẻ đã đến trước ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình.

Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ được gọi là thân thể của Đấng Christ và như vậy, nếu là Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ thì Đức Thánh-Linh sẽ là đầu của Hội-Thánh và Hội-Thánh sẽ phải chịu sự cai trị của Đức Thánh-Linh. Mọi công việc Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ được làm theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, thì hành đúng những gì mà Lời Đức Chúa Trời đã chép, như Nô-ê đã làm như Đức Giê-hô-va đã phán với mình, cũng như Môi-se đã làm theo Lời Đức Giê-hô-va đã phán với ông vậy.

Ma-thi-ơ 24:37-39: Trong đời Nô-ê thế nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và người ta không ngờ chi hết cho đến khi nước lụt tới mà đùa đem đi hết thủy, khi Con người đến cũng như vậy.

Đức Chúa Jê-sus không chỉ phán về những người trong thế gian này vẫn thơ ơ với sự hiện diện của Hội-

Thánh, mà Chúa Jêsus còn phán với chính những người mang danh là người tin Chúa nữa, vì con tàu Nô-ê đóng ở trên núi trong một thời gian dài đủ cho mọi người trên đất trong thời giăngđó được nghe đến công việc của Nô-ê, mà Nô-ê là người mang hình bóng cho Đức Chúa Jêsus Christ, được yên nghỉ trong Danh của Đức Giê-hô-va và cũng là bóng cho các môn đồ thật của Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này, là những người thật sự được yên nghỉ trong danh của Đức Chúa Jêsus Christ và trong Lời Đức Chúa Trời.

Dân Y-sơ-ra-ên chưa hề được yên nghỉ, vì thế cho nên Nô-ê không đại diện cho dân Y-sơ-ra-ên, nhưng là cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này.

Trong khi Đức Thánh-Linh đang sửa soạn Hội-Thánh thật của Ngài cho được đầy đầy sự vinh hiển, tức là sự trang bị Luật pháp của Thánh-Linh sự sống cho Hội-Thánh, thì tại rất nhiều nơi, nhiều tổ chức mang danh là Hội-Thánh Tin-Lành hoặc với các danh hiệu khác giống như vậy, nhưng họ lại không để cho Đức Thánh-Linh cai trị và trong những nơi đó, **người ta ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày Hội-Thánh được cất về thiên đàng, và người ta không ngờ chi hết cho đến khi họ biết mình bị bỏ lại trên đất này!**

Chúa Jêsus đã phán rằng, điều bất ngờ đã xảy đến cho loài người trong đời Nô-ê thế nào, thì khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng cũng sẽ bất ngờ đối với những kẻ vô tín thế ấy.

Khi sứ đồ Giăng còn đang bị giam giữ ở trong tù tại đảo Bát-mô, Đức Chúa Jêsus Christ đã đem ông lên thiên đàng để ông được nhìn thấy những sự sẽ xảy ra nơi kỳ sau rốt này và qua sứ đồ Giăng mà Đức Chúa Jêsus Christ gửi thư cho các Hội-Thánh của Ngài, vì Ngài muốn hết thảy các Hội-Thánh của Ngài phải tỉnh thức trước các mạng lệnh của Ngài, vì Đức Chúa Jêsus Christ là tình yêu của Đức Chúa Cha dành cho những người thuộc về Ngài.

Khải huyền 3:14-22: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Này là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của ngươi; ngươi không lạnh cũng không nóng. Ước gì ngươi lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì ngươi hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả ngươi ra khỏi miệng ta. Vả, ngươi nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song ngươi không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lóa lờ. Ta khuyên ngươi hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho ngươi trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho ngươi được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng ngươi khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặt thoa mắt ngươi, hầu cho ngươi thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Này, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngai ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngai Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

VĂN CHÂU